

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-PT

Ngày: 18 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thiện

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Bà Nguyễn Thị TH6 H5

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị M Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLPT-HS ngày 07/4/2020 đối với bị cáo Nguyễn Doãn Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Doãn Đ (*Tên gọi khác: Không*), sinh ngày 09 tháng 6 năm 2003; sinh, trú quán: Thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Doãn C, sinh năm 1975, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C an Hà Tĩnh(*Có mặt*)

Người bào chữa cho bị cáo không có kháng cáo: Bà Đinh Thị Hiền, sinh năm 1985, chuyên viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở tư pháp, tỉnh Hà Tĩnh.

Người Đ diện H4pháp của bị cáo không có kháng cáo:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Ông Nguyễn Doãn C, sinh năm 1976; trú quán: Thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Người D diện H4 pháp của người L quan không có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Bị hại không có kháng cáo (đều vắng mặt)

Anh Lê Tiên L, sinh năm 1988; trú quán: Thôn Báo Ân, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh;

Chị Trịnh Thị Th, sinh năm 1990; trú quán: Thôn 3, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Lê Tử L, sinh năm 1984; trú quán: Thôn 4, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bà Ngô Thị L, sinh năm 1965; trú quán: Thôn Chân Thành, xã An Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Nguyễn Thị Khánh Ly, sinh năm 1995; trú quán: Thôn 4, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bà Nguyễn Thị C4, sinh năm 1948; trú quán: Thôn Phú Đông, thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1966; trú quán: Thôn Nam Quan, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Nguyễn Văn H3, sinh năm 1962; trú quán: Thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Đức N5, sinh năm 1979; trú quán: Thôn Th Lương, xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972; trú quán: Thôn 2, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Nguyễn Quốc M, sinh năm 1964; trú quán: Thôn Hòa Bình, xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Cù Huy T, sinh năm 1970; trú quán: Thôn Trung Sơn, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Ông Phan Quang H5, sinh năm 1987; trú quán: Thôn Tùng Sơn, xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Lương Thị TH6, sinh năm 1974; trú quán: Thôn Đông Vinh, xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

Người có QL, NV L quan không có kháng cáo:

Nguyễn Doãn S; trú tại: Thôn Kim Tân, xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

Những người có QL, NV L quan khác vắng mặt gồm:

Chị Phạm Thị M Th, sinh năm 1974; trú quán: Thôn Phú Đông, thị trấn Lộc Hà, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Lê Thị Thu H6, sinh năm 1983; trú quán: Tổ dân phố 7, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Chị Lê Thị Thu H5, sinh năm 1979; trú quán: Tổ dân phố 6, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Văn H7, sinh năm 1974; trú quán: Tổ dân phố 2, thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1986; trú quán: Thôn 6, xã Thạch Bàn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh Hoàng Đình N5, sinh năm 1994; trú quán: Thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Những người khác trong vụ án không L quan đến việc kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/8/2019 đến ngày 31/10/2019, Nguyễn Doãn Đ đã 10 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các gia đình trên địa bàn huyện Lộc Hà và huyện Can Lộc, cụ thể như sau:

- **Lần thứ nhất:**Khoảng 09 giờ ngày 03/8/2019 Nguyễn Doãn Đ dùng cờ lê cạy phá chốt cửa phòng bếp nhà chị Nguyễn Thị Khánh Ly ở thôn 4, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà đột nhập vào bên trong lấy trộm một con lợn đất màu vàng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng ; 01 chiếc dây cH5 bạc 01 chỉ, trị giá 350.000 đồng và 01 lắc bạc 02 chỉ, trị giá 500.000 đồng để trong tủ quần áo ở phòng ngủ, tổng trị giá tài sản 6.8500.000 đồng.

- **Lần thứ hai:**Khoảng 09 giờ ngày 13/8/2019 Nguyễn Doãn Đ cũng với thủ đoạn như trên, vào nhà anh Lê Tiến L ở thôn Báo Ân, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà lấy trộm số tiền 4.000.000 đồng trong tủ quần áo và 01 chiếc đồng hồ đeo tay, trị giá 700.000 đồng,tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.700.000 đồng.

- **Lần thứ ba:**Khoảng 09 giờ ngày 17/9/2019 Nguyễn Doãn Đ dùng cờ lê cạy phá ổ khóa vào nhà bà Nguyễn Thị C1 ở thôn Phú Đông, xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà lấy trộm được số tiền 20.000.000 đồng, 01 dây cH5 vàng 05 chỉ, trị giá 20.000.000đ và 02 nhẫn vàng 02 chỉ, trị giá 8.000.000đ. Tổng trị giá tài sản của bà C1 bị chiếm đoạt là 48.000.000 đồng.

- **Lần thứ tư:**Vào khoảng 08 giờ ngày 02/10/2019 Nguyễn Doãn Đ vào nhà bà Phạm Thị N ở thôn Quan Nam, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà lấy trộm được một con lợn đất bên trong có số tiền 6.000.000 đồng.

- **Lần thứ năm:**Vào khoảng 08 giờ ngày 14/10/2019 Nguyễn Doãn Đ dùng cờ lê cạy phá ổ khóa vào nhà ông Nguyễn Văn H3 ở thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, huyện Lộc Hà lấy trộm được số tiền 22.000.000 đồng.

- **Lần thứ sáu:** Khoảng 08 giờ ngày 28/10/2019 Nguyễn Doãn Đ vào nhà anh Nguyễn Đức N5 ở thôn Th Hòa, xã Phù Lưu, huyện Lộc Hà lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 5, trị giá 1.000.000 đồng và số tiền 2.200.000 đồng, tổng cộng là 3.200.000 đồng.

- **Lần thứ bảy:**Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2019 Nguyễn Doãn Đ vào nhà chị Nguyễn Thị H1, ở thôn 2, xã Bình Lộc, huyện Lộc Hà lấy trộm 01 chiếc điện

thoại di động Masstel, trị giá 1.300.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen, trị giá 2.100.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.400.000 đồng.

- **Lần thứ tám:** Khoảng 08 giờ ngày 30/10/2019 Nguyễn Doãn Đ đã dùng tay phá song cửa sổ nhà ông Nguyễn Quốc M ở thôn Hòa Bình, xã Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J5 màu đen sẫm, trị giá 2.900.000 đồng.

- **Lần thứ chín:** Khoảng 8 giờ phút ngày 31/10/2019 Nguyễn Doãn Đ đã vào nhà chị Lương Thị TH6 ở thôn Đông Vinh, xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc lấy trộm một con lợn đất bên trong có số tiền 2.300.000 đồng.

- **Lần thứ mười:** Khoảng 10 giờ ngày 31/10/2019 Nguyễn Doãn Đ vào nhà anh Phan Quang H4 ở thôn Tân Tùng Sơn, xã Tùng Lộc lấy trộm 01 dây ch5 bạc 4 chỉ, trị giá 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A6 màu xanh, trị giá 3.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản mà Đ lấy trộm được là 3.900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là: 133.050.000đ. Quá trình điều tra Nguyễn Doãn Đ còn khai nhận còn 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản khác nhưng do bị cáo thực hiện từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 6/2019, khi đó Nguyễn Doãn Đ chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền tương ứng, cụ thể như sau: Bà Nguyễn Thị C 148.000.000 đồng; anh Lê Tiến L 4.700.000 đồng; bà Phạm Thị N 6.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn H3 22.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H1 3.400.000 đồng; ông Nguyễn Quốc M 2.900.000 đồng; anh Lê Tử L 3.600.000 đồng; chị Ngô Thị L 21.000.000đ; chị Trịnh Thị Th 4.000.000đ. Tổng cộng là 115.600.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điều 91, Điều 101, Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Doãn Đ 26(Hai Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 589 BLDS buộc Nguyễn Doãn Đ, ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H L đới bồi thường cho những người bị hại, cụ thể: Bà Nguyễn Thị C 148.000.000 đồng; anh Lê Tiến L 4.700.000 đồng; bà Phạm Thị N 6.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn H3 22.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H1 3.400.000 đồng; ông Nguyễn Quốc M 2.900.000 đồng; anh Lê Tử L 3.600.000 đồng; chị Ngô Thị L 21.000.000đ; chị Trịnh Thị Th 4.000.000đ.

Án sơ thẩm còn tuyên về án phí, vật chứng và quyền kháng cáo.

Ngày 17/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh có quyết định kháng nghị phúc thẩm số 24/QĐ – VKS – P7 với nội dung: Bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng trong xác định tư cách người tham gia tố tụng của người Đ diện H4 pháp cho bị cáo theo quy định của pháp luật, từ đó làm mất đi quyền kháng cáo của những người có quyền kháng cáo trong vụ án. Viện kiểm sát kháng nghị yêu cầu hủy bản án sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên kháng nghị, đề nghị Hội xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù H4 với lời khai của người bị hại, phù H4 với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Điều 173 BLHS 2015. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tại thời điểm xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Doãn Đ là người dưới 18 tuổi (bị cáo 16 tuổi 8 tháng 16 ngày). Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật dân sự: “1. Người được giám hộ bao gồm:

a) Người chưa thành niên không còn cha, mẹ hoặc không xác định được cha, mẹ;

b) Người chưa thành niên có cha, mẹ nhưng cha, mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự; cha, mẹ đều có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; cha, mẹ đều bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; cha, mẹ đều bị Tòa án tuyên bố hạn chế quyền đối với con; cha, mẹ đều không có điều kiện chăm sóc, giáo dục con và có yêu cầu người giám hộ;

c) Người mất năng lực hành vi dân sự;

d) Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

Bị cáo không phải là đối tượng được giám hộ nên bố mẹ đẻ của bị cáo không phải là người giám hộ. Vì vậy Tòa cấp sơ thẩm xác định ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H tham gia tố tụng với tư cách là người giám hộ cho bị cáo là không đúng quy định pháp luật mà phải xác định ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H là người Đ diện theo pháp luật cho bị cáo. Người Đ diện theo pháp luật của bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng vì cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tham gia tố tụng của họ nên dẫn đến họ mất đi quyền kháng cáo. Trong bản án tuyên buộc ông C và bà H phải bồi thường thiệt

hại cho người bị hại số tiền 115.600.000đ nhưng vì cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tham gia tố tụng của họ dẫn đến họ mất quyền kháng cáo ảnh hưởng đến quyền lợi H4pháp của họ. Bị cáo Đ là người chưa thành niên nên người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng cấp sơ thẩm đã không tuyên quyền kháng cáo cho người bào chữa.

Nguyễn Doãn S là có quyền lợi nghĩa vụ L quan và là người chưa thành niên nên cũng phải xác định mẹ của Nguyễn Doãn S bà Nguyễn Thị Huê là người Đ diện theo pháp luật chứ không phải là người giám hộ. Cấp sơ thẩm xác định sai tư cách tham gia tố tụng của bà Huê nên mất đi quyền kháng cáo của bà Huê.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Doãn Đ, người Đ diện theo pháp luật cho Nguyễn Doãn Đ là ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H; người Đ diện theo pháp luật Nguyễn Doãn S là bà Nguyễn Thị H1 đều khẳng định: Mặc dù bản án sơ thẩm xác định sai tư cách tham gia tố tụng của họ tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm HĐXX sơ thẩm đã giải thích quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của họ với tư cách là người Đ diện theo pháp luật, người bào chữa. Họ đồng tình với phán quyết của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo nội dung nào của bản án. Đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm, nếu hủy án sơ thẩm để xét xử lại sẽ không làm thay đổi bản chất vụ án, lại gây lãng phí thời gian, kinh phí của nhà nước, gây phiền hà cho người dân phải đi lại nhiều lần. Đề nghị Tòa phúc thẩm y án sơ thẩm để bị cáo được chấp hành bản án để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Từ những phân tích trên thấy rằng mặc dù Tòa sơ thẩm có những vi phạm thủ tục tố tụng tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm nhưng những vi phạm đó không làm thay đổi bản chất vụ án nên HĐXX phúc thẩm thấy cần chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh sửa phần xác định tư cách người tham gia tố tụng để đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết 326 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HSST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh về phần xác định tư cách tham gia tố tụng của ông Nguyễn Doãn C, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị H1. Ông Nguyễn Doãn C, bà Nguyễn Thị H là người Đ diện H4pháp của bị cáo Nguyễn Doãn Đ; bà Nguyễn Thị H1 là người Đ diện H4pháp của Nguyễn Doãn S.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 173, Điều 91, Điều 101, Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Doãn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn Đ 26 (Hai Sáu) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giam (từ ngày 01/11/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 589 BLDS buộc Nguyễn Doãn Đ, ông Nguyễn Doãn C và bà Nguyễn Thị H L bồi thường cho những người bị hại, cụ thể: Bà Nguyễn Thị C4 8.000.000 đồng; anh Lê Tiến L 4.700.000 đồng; bà Phạm Thị N 6.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn H3 22.000.000 đồng; chị Nguyễn Thị H1 3.400.000 đồng; ông Nguyễn Quốc M 2.900.000 đồng; anh Lê Tử L 3.600.000 đồng; chị Ngô Thị L 21.000.000đ; chị Trịnh Thị Th 4.000.000đ.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 23/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Doãn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – C an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thiện